

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP THÀNH AN 96

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được triệu tập hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành Đại hội với:

- Tổng số cổ đông của Công ty là: **442** cổ đông cá nhân và tổ chức, sở hữu **11.049.810** cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó :

- Cổ phần Vốn Nhà nước : **5.635.564** CP
- Cổ phần của Công đoàn cơ sở : **22.379** CP
- Cổ phần của cổ đông khác : **5.391.867** CP

- Số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là: **56** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **10.280.096/11.049.810** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ: **93,03%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó :

- Số cổ phần các cổ đông sở hữu : **7.789.561** CP
- Số cổ phần ủy quyền : **2.490.535** CP

- Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền dự Đại hội là: **210** cổ đông, sở hữu **769.714** cổ phần/11.049.810 cổ phần, chiếm tỷ lệ : **6,97%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội chính thức tiến hành vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 04 năm 2018, tại Hội trường Công ty CPXL Thành An 96 - Số 2 Nguyễn Văn Trỗi – TP Đà Nẵng.

Toàn thể cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã tập trung trí tuệ, làm việc với tinh thần khẩn trương, nghiêm túc và với ý thức trách nhiệm cao. Sau khi thảo luận vào các báo cáo:

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.

ĐVT: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1- Giá trị sản xuất	2.159.755.842	1.950.000.000
2- Vốn điều lệ tại DN	110.498.100	124.199.860
3- Tổng Doanh thu	2.034.249.661	1.861.000.000
4- Lợi nhuận trước thuế	45.749.305	40.942.000
5- Lợi nhuận sau thuế	36.587.689	32.753.600
6- Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, báo cáo công tác tài chính năm 2017 và kế hoạch công tác tài chính năm 2018. Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo công tác tài chính với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018
- Lợi nhuận trước thuế	45.749.305	40.942.000
- Thuế thu nhập DN	9.161.616	8.188.400
- Lợi nhuận sau thuế (L-T)	36.587.689	32.753.600
- Trích quỹ đầu tư phát triển	5.135.893	4.352.495
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	455.000	395.681
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.372.271	3.165.452
- Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 3: Thông qua việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2017.

Đơn vị tính: 1.000 đồng

1. Tổng lợi nhuận thực hiện (Đạt 2,25%/D/thu)	45.749.305
2. Nộp thuế TNDN	9.161.616
3. Lợi nhuận sau thuế (Đạt 1,8%/D/thu)	36.587.689
4. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm	36.587.689
<i>Trong đó:</i>	
4.1. Chia cổ tức (25%/1 cổ phần)	27.624.525
- Cổ tức phần vốn nhà nước (5.635.564 CP)	14.088.910
- Cổ tức phần vốn Công đoàn (22.379 CP)	55.947
- Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (5.391.867CP)	13.479.668
4.2. Trích lập các quỹ	8.963.164
- Quỹ đầu tư phát triển	5.135.893
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.372.271
- Quỹ khen thưởng BDH	455.000

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 4: Thông qua báo cáo công tác đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2017 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018.

- **Kết quả công tác đầu tư và thanh xử lý năm 2017:** Công ty đầu tư 49 danh mục gồm: 9 phương tiện vận chuyên; 36 máy móc, thiết bị, 04 thiết bị văn phòng với tổng giá trị đầu tư là: 43,3 tỷ đồng.

- **Kết quả tài sản thanh xử lý năm 2017.**

Thanh xử lý 27 danh mục tài sản với số tiền thu hồi 847 triệu đồng.

- **Kế hoạch đầu tư và thanh xử lý năm 2018:**

Chấp thuận kế hoạch đầu tư 59 danh mục với tổng giá trị đầu tư: 83,425 tỷ đồng.

Chấp thuận báo cáo thanh xử lý tài sản hư hỏng, phân loại cấp 5 đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng. Công ty tổ chức thanh xử lý tài sản loại ra khỏi biên chế theo đúng quy định.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 5: Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động trong năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty được lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2018 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 7: Thông qua quyết toán tiền lương của HĐQT, mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2017 và phương án tiền lương của HĐQT, thù lao của Ban kiểm soát năm 2018.

- Quyết toán tiền lương của Hội đồng quản trị, thù lao của BKS năm 2017:

- Tiền lương của Hội đồng quản trị : 1.637.851.964 đồng

- Thù lao của Ban kiểm soát (không chuyên trách) : 31.131.576 đồng

- Phương án tiền lương của Hội đồng quản trị, thù lao của BKS năm 2018:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách không phải người đại diện phần vốn góp của Nhà nước được xác định trên cơ sở vị trí công việc, đảm bảo cân đối hợp lý với tiền lương của người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Đối với Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: không quá 20% của lương bình quân quản lý chuyên trách Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 8: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 thống nhất Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty gồm các nội dung theo tờ trình đính kèm, một số nội dung chính của Phương án như sau:

Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96

Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Vốn điều lệ trước khi phát hành: 110.498.100.000 đồng (Một trăm mười tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu một trăm nghìn đồng)

Vốn điều lệ sau khi phát hành: 124.199.860.000 đồng (Một trăm hai mươi tư

tỷ một trăm chín mươi chín triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	11.049.810 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu phát hành:	1.370.176 cổ phiếu (<i>Một triệu ba trăm bảy mươi nghìn một trăm bảy mươi sáu cổ phiếu</i>)
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	13.701.760.000 đồng (<i>Mười ba tỷ bảy trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng</i>)
Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành:	12.419.986 cổ phần (<i>Mười hai triệu bốn trăm mười chín nghìn chín trăm tám mươi sáu cổ phần</i>)
Đối tượng phát hành:	Các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm
Tỷ lệ phát hành:	1000:124 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1000 cổ phiếu sẽ được nhận 124 cổ phiếu mới phát hành thêm)
Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo số lượng cổ phiếu thực tế phát hành không vượt quá tổng số lượng cổ phiếu phát hành đã quy định ở trên. Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tương ứng với 110 quyền, 110 quyền sẽ được nhận $110 \times 124 : 1000 = 13,64$ cổ phiếu, làm tròn xuống theo nguyên tắc nêu trên, vậy cổ đông A sẽ được nhận 13 cổ phiếu mới.
Nguồn vốn thực hiện:	Quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính

năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty.

Thời điểm phát hành và thời gian
phân phối cổ phiếu dự kiến: Trong Quý II năm 2018

Đơn vị tư vấn phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng
Công thương Việt Nam

Đăng ký chứng khoán và niêm
yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu của Công ty sau khi
kết thúc đợt phát hành sẽ được đăng ký chứng
khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng
khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở
giao dịch chứng khoán Hà Nội trong Quý III
hoặc Quý IV/2018.

*** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau:

1. Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành các đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;
2. Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền;
3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới sau phát hành;
4. Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan để đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
5. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi tiết phương án, bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế và thực hiện các công việc liên quan sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 9: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ của Công ty.

Căn cứ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được phép sửa đổi điều lệ phù hợp với quy định hiện hành.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 10: Phê duyệt kết quả bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Ông Hoàng Đức Trúc	24.183.899	235,25%
2	Ông Nguyễn Ngọc Huệ	6.558.300	63,8%
3	Ông Phạm Văn Lê	9.707.245	94,43%
4	Bà Trịnh Thị Thu Hương	6.430.489	62,55%
5	Ông Nguyễn Xuân Hà	4.468.911	43,47%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, các ông/bà nêu trên đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 11: Phê duyệt kết quả bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Ông Ngô Sỹ Nguyên	16.517.531	160,67%
2	Bà Mai Tố Loan	6.832.656	66,46%
3	Ông Lê Ngọc Trường	6.112.769	59,46%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, các ông có tên nêu trên đã

trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Tỷ lệ biểu quyết: 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội

Điều 12: Giao Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Điều 13: Giao Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội, bảo đảm theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết 100% tán thành thông qua toàn văn Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;

- Lưu: VT, HĐQT.



Nguyễn Ngọc Huệ

Số: 01 / BB - ĐHCĐ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 4 năm 2018

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CPXL THÀNH AN 96**

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 tổ chức vào hồi 7 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại Hội trường Công ty CPXL Thành An 96, 02 Nguyễn Văn Trỗi, TP Đà Nẵng.

Đại hội đã nghe Ông : **Phạm Minh Hán** -Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Tổng số cổ đông của Công ty là: **442** cổ đông cá nhân và tổ chức, sở hữu **11.049.810** cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó : - Cổ phần Vốn Nhà nước : **5.635.564** CP
- Cổ phần của Công đoàn cơ sở : **22.379** CP
- Cổ phần của cổ đông khác : **5.391.867** CP

2. Số cổ đông có mặt tham dự Đại hội là: **56** cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số **10.280.096/11.049.810** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ: **93,03%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Trong đó : - Số cổ phần các cổ đông sở hữu : **7.789.561** CP
- Số cổ phần ủy quyền : **2.490.535** CP

3. Số cổ đông vắng mặt không ủy quyền dự Đại hội là: **210** cổ đông, sở hữu **769.714** cổ phần/11.049.810 cổ phần, chiếm tỷ lệ : **6,97%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn Luật Doanh nghiệp, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 đã được tiến hành hợp lệ và tuân theo đúng quy định của pháp luật.

Để điều hành hoạt động của Đại hội, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu. Cụ thể như sau :

*** Đoàn chủ tịch gồm các Ông/ Bà:**

1/ Ông : **Nguyễn Ngọc Huệ** - Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn
2/ Ông : **Phạm Văn Lê** - Phó chủ tịch HĐQT - Ủy viên
3/ Bà : **Trịnh Thị Thu Hương** - Thành viên HĐQT - Ủy viên

Đại hội đồng cổ đông thông qua Đoàn Chủ tịch với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

*** Ban thư ký gồm các Ông / Bà:**

1/ Bà : **Trần Thị Diệu Thúy** - Trưởng ban
2/ Ông: **Hoàng Văn Khương** - Ủy viên

Đại hội đồng cổ đông thông qua Ban Thư ký với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

*** Ban kiểm phiếu gồm các Ông/ Bà :**

101
01
HÀ
101

- | | |
|--------------------------------|--------------|
| 1/ Ông: Đỗ Văn Thành | - Trưởng ban |
| 2/ Bà: Lê Thị Vân Anh | - Thư ký |
| 3/ Ông: Bùi Văn Tuấn | - Ủy viên |
| 4/ Bà: Nguyễn Thị Huyền | - Ủy viên |
| 5/ Ông: Nguyễn Chí Công | - Ủy viên |

Đại hội đồng cổ đông thông qua Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% đồng ý.

Sau khi nghe các báo cáo và tiến hành thảo luận, Đại hội đồng cổ đông Công ty CPXL Thành An 96 đã biểu quyết nhất trí thông qua các vấn đề sau:

1/. Thông qua nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông.

Chủ tịch Đại hội đã báo cáo nội dung, chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96. Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua các nội dung, chương trình nghị sự của Đại hội. Cụ thể như sau:

- 1.1. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty về kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.
- 1.2. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, báo cáo công tác Tài chính năm 2017 và kế hoạch công tác tài chính năm 2018.
- 1.3. Thông qua việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2017.
- 1.4. Thông qua báo cáo công tác đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2017 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018.
- 1.5. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018.
- 1.6. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.
- 1.7. Thông qua quyết toán tiền lương của HĐQT, mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2017 và phương án tiền lương của HĐQT, thù lao của Ban kiểm soát năm 2018.
- 1.8. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn Điều lệ của Công ty.
- 1.9. Thông qua báo cáo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Điều lệ của Công ty.
- 1.10. Bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.
- 1.11. Bầu Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

2/. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả SXKD năm 2017 và kế hoạch SXKD năm 2018.

Đại hội đã nhất trí thông qua kết quả SXKD năm 2017 kế hoạch SXKD năm 2018 trên cơ sở báo cáo của HĐQT đã được trình bày trước Đại hội, với các chỉ tiêu chủ yếu sau :

ĐVT: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018
1- Giá trị sản xuất	2.159.755.842	1.950.000.000
2- Vốn điều lệ tại DN	110.498.100	124.199.860
3- Tổng Doanh thu	2.034.249.661	1.861.000.000
4- Lợi nhuận trước thuế	45.749.305	40.942.000
5- Lợi nhuận sau thuế	36.587.689	32.753.600
6- Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

3/. Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2017, báo cáo công tác Tài chính năm 2017 và kế hoạch công tác Tài chính năm 2018.

Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo công tác tài chính với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

ĐVT: nghìn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018
- Lợi nhuận trước thuế	45.749.305	40.942.000
- Thuế thu nhập DN	9.161.616	8.188.400
- Lợi nhuận sau thuế (L-T)	36.587.689	32.753.600
- Trích quỹ đầu tư phát triển	5.135.893	4.352.495
- Quỹ khen thưởng Ban điều hành	455.000	395.681
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	3.372.271	3.165.452
- Tỷ lệ chi trả cổ tức	25%	20%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

4/. Thông qua việc chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận năm 2017, cụ thể như sau:

ĐVT: 1.000 đồng

1. Tổng lợi nhuận thực hiện (Đạt 2,25%/D/thu)	45.749.305
2. Nộp thuế TNDN	9.161.616
3. Lợi nhuận sau thuế (Đạt 1,8%/D/thu)	36.587.689
4. Chia cổ tức, trích lập các quỹ trong năm	36.587.689
Trong đó:	
4.1. Chia cổ tức (25%/1 cổ phần)	27.624.525

- Cổ tức phần vốn nhà nước (5.635.564 CP)	14.088.910
- Cổ tức phần vốn Công đoàn (22.379 CP)	55.947
- Cổ tức cho các cổ đông thiểu số (5.391.867CP)	13.479.668
4.2. Trích lập các quỹ	8.963.164
- Quỹ đầu tư phát triển	5.135.893
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.372.271
- Quỹ khen thưởng BĐH	455.000

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

5/. Thông qua báo cáo công tác đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2017 và kế hoạch đầu tư, thanh xử lý tài sản năm 2018.

- Kết quả công tác đầu tư và thanh xử lý năm 2017: Công ty đầu tư 49 danh mục gồm: 9 phương tiện vận chuyển; 36 máy móc, thiết bị, 04 thiết bị văn phòng với tổng giá trị đầu tư là: 43,3 tỷ đồng.

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục 01/KQĐT-2017)

- Kết quả tài sản thanh xử lý năm 2017.

Thanh xử lý 27 danh mục tài sản với số tiền thu hồi 847 triệu đồng.

- Kế hoạch đầu tư và thanh xử lý năm 2018:

Chấp thuận kế hoạch đầu tư 29 danh mục với tổng giá trị đầu tư: 83,425 tỷ đồng

(Chi tiết kèm theo tại phụ lục: 03/KHĐT-2018)

Chấp thuận báo cáo thanh xử lý tài sản hư hỏng, phân loại cấp 5 đã hết khấu hao, không có nhu cầu sử dụng. Công ty tổ chức thanh xử lý tài sản loại ra khỏi biên chế theo đúng quy định.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

6/. Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động trong năm 2017 và kế hoạch công tác năm 2018.

(Có báo cáo chi tiết của Ban kiểm soát kèm theo)

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

7/. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT Công ty được lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ năm 2018 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

8/. Thông qua quyết toán tiền lương của HĐQT, mức thù lao của Ban kiểm soát năm 2017 và phương án tiền lương của HĐQT, thù lao của Ban kiểm soát năm 2018.

- Quyết toán tiền lương của Hội đồng quản trị, thù lao của BKS năm 2017:

- Tiền lương của Hội đồng quản trị : 1.637.851.964 đồng

- Thù lao của Ban kiểm soát (không chuyên trách) : 31.131.576 đồng

- Phương án tiền lương của Hội đồng quản trị, thù lao của BKS năm 2018:

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách là người đại diện phần vốn góp của Nhà nước thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách không phải người đại diện phần vốn góp của Nhà nước được xác định trên cơ sở vị trí công việc, đảm bảo cân đối hợp lý với tiền lương của người đại diện phần vốn Nhà nước.

- Đối với Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát không chuyên trách: không quá 20% của lương bình quân quản lý chuyên trách Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

9/. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 thống nhất Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty gồm các nội dung theo tờ trình đính kèm, một số nội dung chính của Phương án như sau:

Tên cổ phiếu phát hành:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Vốn điều lệ trước khi phát hành:	110.498.100.000 đồng (Một trăm mười tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu một trăm nghìn đồng)
Vốn điều lệ sau khi phát hành:	124.199.860.000 đồng (Một trăm hai mươi tư tỷ một trăm chín mươi chín triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng)
Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:	11.049.810 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ:	0 cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu phát hành:	1.370.176 cổ phiếu (Một triệu ba trăm bảy mươi nghìn một trăm bảy mươi sáu cổ phiếu)
Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	13.701.760.000 đồng (Mười ba tỷ bảy trăm linh một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)
Số lượng cổ phiếu sau khi phát hành:	12.419.986 cổ phần (Mười hai triệu bốn trăm mười chín nghìn chín trăm tám mươi sáu cổ phần)
Đối tượng phát hành:	Các cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm
Tỷ lệ phát hành:	1000:124 (Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 1000 cổ phiếu sẽ được nhận 124 cổ phiếu mới phát hành thêm)
Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:	Số lượng cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo số lượng cổ phiếu thực tế phát hành không vượt

quá tổng số lượng cổ phiếu phát hành đã quy định ở trên.

Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông A sở hữu 110 cổ phiếu tương ứng với 110 quyền, 110 quyền sẽ được nhận $110 \times 124 : 1000 = 13,64$ cổ phiếu, làm tròn xuống theo nguyên tắc nêu trên, vậy cổ đông A sẽ được nhận 13 cổ phiếu mới.

Nguồn vốn thực hiện:	Từ Quỹ đầu tư phát triển theo Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Công ty.
Thời điểm phát hành và thời gian phân phối cổ phiếu dự kiến:	Trong Quý II năm 2018
Đơn vị tư vấn phát hành:	Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
Đăng ký chứng khoán và niêm yết:	Toàn bộ số lượng cổ phiếu của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành sẽ được đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội trong Quý III hoặc Quý IV/2018.

*** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị các nội dung sau:

1. Thực hiện các thủ tục cần thiết để hoàn thành oáo đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;
2. Quyết định thời điểm cụ thể để thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ; quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền;
3. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thực hiện các thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ, thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và nội dung đăng ký doanh nghiệp theo mức vốn điều lệ mới sau phát hành;
4. Lựa chọn thời điểm thích hợp, thực hiện các công việc liên quan để đăng ký chứng khoán tập trung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;
5. Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chi tiết phương án, bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý

Nhà nước và/hoặc phù hợp với hoàn cảnh thực tế và thực hiện các công việc liên quan sao cho việc thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty hợp pháp, đúng quy định, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

10/ Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua:

Tổng số phiếu gửi lấy ý kiến: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết lấy ý kiến.

Trong đó:

+ Số phiếu biểu quyết hợp lệ thu về: 56 phiếu, đại diện cho 10.280.096 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 100% tổng số cổ phần biểu quyết thu về;

+ Số phiếu biểu quyết không hợp lệ thu về: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 0% tổng số cổ phần biểu quyết thu về.

- Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là: 10.280.096 cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty;

- Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến là: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự của Công ty.

11/ Thông qua kết quả bầu cử Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018 – 2023:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Ông Hoàng Đức Trúc	24.183.899	235,25%
2	Ông Nguyễn Ngọc Huệ	6.558.300	63,8%
3	Ông Phạm Văn Lê	9.707.245	94,43%
4	Bà Trịnh Thị Thu Hương	6.430.489	62,55%
5	Ông Nguyễn Xuân Hà	4.468.911	43,47%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, các ông/bà nêu trên đã trúng cử vào Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2018 – 2023.

12/. Thông qua kết quả bầu cử Ban kiểm soát của Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023:

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ
1	Ông Ngô Sỹ Nguyên	16.517.531	160,67%
2	Bà Mai Tố Loan	6.832.656	66,46%
3	Ông Lê Ngọc Trường	6.112.769	59,46%

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96, các ông có tên nêu trên đã trúng cử vào Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Trên đây là toàn bộ nội dung Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Xây lắp Thành An 96 và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% đồng ý. Đại hội nhất trí toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội sẽ được gửi tới cổ đông bằng cách đăng lên trang điện tử của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, SGD Chứng khoán Hà Nội và trên website của Công ty.

Biên bản được lập xong lúc 11 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 04 năm 2018 và được lập thành 05 bản.

THƯ KÝ



Trần Thị Diệu Thúy

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Nguyễn Ngọc Huệ